



Đèn LED MASTER ExpertColor MV

MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D

MASTER, LEDspot, PAR16, 35 W, GU10, 3000 K, 280 lm, CRI 97, 40000 h, Thủy tinh

MASTER, LEDspot, PAR16, 35 W, GU10, 3000 K, 280 lm, CRI 97, 40000 h, Thủy tinh, 71 lm/W, EEL G, PF 0.8, RG1, IP20, SVM 0.4, PstLM 1

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế dui đèn	GU10
Tuổi thọ định mức	40.000 h
Chu kỳ bật/tắt	50.000
Công nghệ chiếu sáng	LEDspot
Tham chiếu đo thông lượng	Narrow Cone
Thời hạn bảo hành	5 năm
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Mã màu ánh sáng	930 [CCT of 3000K]
Góc chiếu định mức	25°
Quang thông	280 lm
Cường độ sáng (Danh định)	850 cd
Tên gọi/Mô tả màu sắc ánh sáng	Trắng (WH)
Nhiệt độ màu (CCT)	3000 K
Hiệu suất phát quang định mức	71 lm/W
Độ đồng đều màu sắc	<3
Chỉ số hoàn màu (CRI)	97

Hệ số suy giảm quang thông tại cuối tuổi thọ định mức	70 %
Quang thông trong nón 90° (Định mức)	280 lm
Độ an toàn quang sinh học theo EN 62471	RG1
Vận hành và điện	
Tần số lưới điện	50 to 60 Hz
Tần số đầu vào	50 đến 60 Hz
Công suất	3,9 W
Dòng điện bóng đèn (Danh định)	22 mA
Công suất tương đương	35 W
Thời gian khởi động (Danh định)	0,5 s
Thời gian khởi động đạt đến 60% độ sáng	0,5 s
Hệ số công suất (dạng thập phân/phân số)	0,8
Điện áp (Danh định)	220-240 V
Nhiệt độ	
Nhiệt độ vỏ định mức tối đa	56 °C

Đèn LED MASTER ExpertColor MV

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Có thể điều chỉnh độ sáng (Có hỗ trợ tăng/giảm sáng)	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể
--	---

Cơ khí và vỏ đèn

Lớp hoàn thiện bóng đèn	Trong suốt
Vật liệu bóng đèn	Thủy tinh
Hình dạng bóng đèn	PAR16
Trọng lượng tịnh (Bộ)	0,054 kg

Phê duyệt và ứng dụng

Cấp hiệu quả năng lượng	G
Phù hợp với chiếu sáng tạo điểm nhấn	Có
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	4 kWh
Số đăng ký EPREL	391828
Dấu CE	Có
Tuân thủ tiêu chuẩn RoHS châu Âu	Có
EyeComfort	Có
Giá trị nhấp nháy (PstLM) - Giá trị nhấp nháy theo EN 61000-3-3	1
Đo lường khả năng nhìn thấy hiệu ứng chớp sáng (SVM)	0,4

Phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 đến +45°C
--	---------------

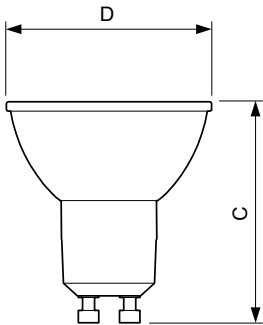
Điều kiện ứng dụng

Công nghệ không dây	Không áp dụng
---------------------	---------------

Dữ liệu sản phẩm

Tên sản phẩm đặt hàng	MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D
Tên sản phẩm đầy đủ	MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D
Mã sản phẩm đầy đủ	871869670751700
Mã đơn hàng	929001346502
Số vật liệu (12NC)	929001346502
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8718696707517
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	10
EAN/UPC - Vỏ	8718696707524

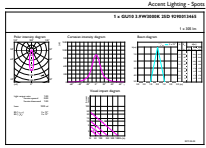
Bản vẽ kích thước



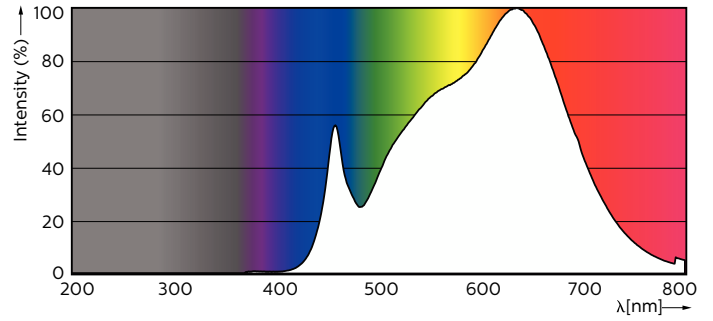
Product	D	C
MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D	50 mm	54 mm

Đèn LED MASTER ExpertColor MV

Dữ liệu phân bố ánh sáng

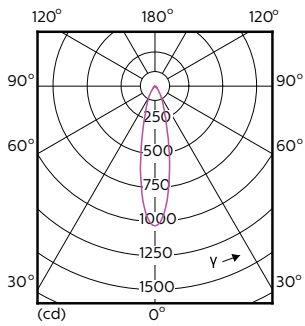


Technical Parameters 43 Photo Lighting 8.1 Page 17



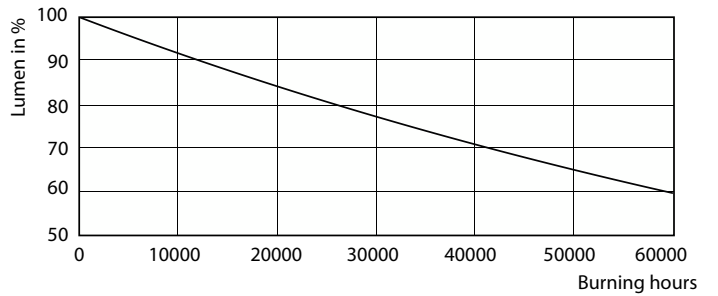
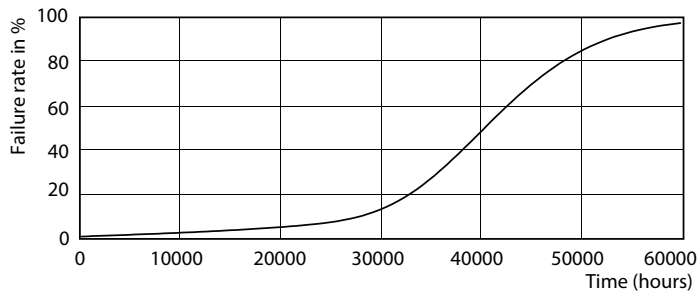
Accent Lighting Spots - MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D

Spectral Power Distribution Colour - MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D



Light Distribution Diagram - MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D

Tuổi thọ



40K LED

Lumen Maintenance Diagram - MAS LED ExpertColor 3.9-35W GU10 930 25D

Đèn LED MASTER ExpertColor MV

